

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Biểu mẫu 18

*Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, năm 2021 - 2022
(Về các học phần của từng khóa học, chuyên ngành, thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp)

NGÀNH: NGÔN NGỮ NHẬT

1. Công khai các học phần của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
1	Triết học Mác – Lênin	<p>Đây là học phần bắt buộc thuộc nhóm học phần đại cương cho người học toàn trường. Học phần này được giảng dạy vào học kỳ I (năm thứ nhất). Học phần gồm 3 chương, giúp cho người học có kiến thức cơ bản như sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Chương I: Những nét khái quát về triết học, triết học Mác - Lênin và vai trò của triết học Mác - Lênin trong đời sống xã hội.- Chương II: Những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, gồm các vấn đề về vật chất, ý thức; phép biện chứng duy vật; lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng.	3	Học kỳ 1	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		- Chương III: Những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử, gồm các vấn đề hình thái kinh tế - xã hội; giai cấp và dân tộc; nhà nước và cách mạng xã hội; ý thức xã hội; triết học về con người.			
2	Giáo dục thể chất 1	Giáo dục Thể chất - Học phần 1 cung cấp kiến thức rèn luyện thể chất và tập luyện thể dục thể thao để giữ gìn sức khỏe. Bồi dưỡng kỹ năng vận động trong cuộc sống thông qua các bài tập thể dục phát triển chung, bài tập thể lực, bài tập chạy cự li ngắn và các phương pháp tập luyện, tự tập luyện phát triển thể lực cá nhân (sức mạnh, sức nhanh, sức bền, khéo léo, độ mềm dẻo).	1	Học kỳ 1	Thực hành
3	Cơ sở văn hóa VN	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKI của chương trình đào tạo bao gồm 6 chương. Là học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản, hệ thống về văn hóa vật thể và phi vật thể của Việt Nam. Thông qua đó, người học có những hiểu biết về các nội dung của văn hóa Việt Nam như: nguồn gốc, đặc trưng, cấu trúc, quy luật hình thành văn hóa và những thành tố cơ bản của văn hóa Việt Nam. Từ đó, người học có kỹ năng tìm hiểu, nghiên cứu và giới thiệu về văn hoá Việt Nam.	2	Học kỳ 1	Tự luận, vấn đáp, trắc nghiệm, tiểu luận
4	Tâm lý học đại cương	Học phần gồm những chương cơ bản như sau: Chương 1. Nhập môn Tâm lý học; Chương 2. Hoạt động và giao tiếp; Chương 3. Sự hình thành và phát triển tâm lý và ý thức; Chương 4. Hoạt động nhận thức; Chương 5. Xúc cảm, tình cảm; Chương 6. Ý chí; Chương 7. Nhân cách, sự hình thành và phát triển nhân cách. Học phần Tâm lý học đại cương giúp người học lĩnh hội được những kiến thức cơ bản về bản chất, đặc điểm của hiện tượng tâm lý và các quy luật tâm lý cơ bản của con người (nhận thức, tình cảm, ý chí, hành động và nhân cách...). Trên cơ sở đó, học phần giúp người học vận dụng kiến thức	2	Học kỳ 1	Trắc nghiệm, tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		vào thực tế để nhận diện, phân biệt, giải thích được các hiện tượng tâm lý cơ bản, góp phần định hướng cho hoạt động của người học.			
5	Nghe 1	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKI của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần mang tính nhập môn nhằm hướng dẫn cách phát âm và các bối cảnh giao tiếp cơ bản trong tiếng Nhật. Qua học phần này, người học có thể nghe hiểu giới thiệu bản thân, chào hỏi, hội thoại trong giao tiếp hằng ngày và bài nghe về chủ đề xoay quanh cuộc sống hằng ngày.	2	Học kỳ 1	Tự luận
6	Nói 1	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKI của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần mang tính nhập môn nhằm hướng dẫn cách phát âm và các bối cảnh giao tiếp cơ bản trong tiếng Nhật. Qua học phần này, người học có thể giới thiệu bản thân, chào hỏi, hội thoại trong giao tiếp hằng ngày và trình bày một cách đơn giản về chủ đề xoay quanh cuộc sống hằng ngày.	2	Học kỳ 1	Vấn đáp
7	Đọc 1	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKI của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần mang tính nhập môn nhằm hướng dẫn cấu trúc ngữ pháp cơ sở, cung cấp vốn từ vựng cơ sở, cách viết chữ Hiragana, Katakana và một số chữ Hán cơ bản (khoảng 300 chữ Hán). Qua học phần này, người học có thể đọc hiểu những bài đọc đơn giản về giới thiệu bản thân và các chủ đề xoay quanh cuộc sống hằng ngày.	2	Học kỳ 1	Tự luận
8	Viết 1	- Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKI của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần mang tính nhập môn nhằm hướng dẫn cấu trúc ngữ pháp cơ sở, cung cấp vốn từ vựng cơ sở, cách viết chữ Hiragana, Katakana và một số chữ Hán cơ bản (khoảng 300 chữ Hán). Qua học phần này, người học có thể viết được những đoạn văn cơ bản như giới thiệu bản thân và các chủ đề xoay quanh cuộc sống hằng ngày.	2	Học kỳ 1	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
9	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở học kỳ II của chương trình đào tạo bao gồm 10 phần. Là học phần cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học, về bản chất của nghiên cứu khoa học và cấu trúc logic của một công trình khoa học; các thao tác nghiên cứu khoa học, xây dựng, chứng minh và trình bày các luận điểm khoa học; phương pháp trình bày một báo cáo khoa học. Qua học phần này, người học có khả năng viết được một công trình khoa học và bước đầu biết vận dụng kỹ năng nghiên cứu khoa học vào việc học tập ở đại học	2	Học kỳ 2	Tiểu luận
10	Pháp luật đại cương	Đây là học phần bắt buộc thuộc nhóm học phần chung được giảng dạy cho người học toàn trường. Học phần này được giảng dạy vào học kỳ 1 (năm thứ nhất). Học phần gồm 2 phần, 8 chương, giúp cho người học những kiến thức cơ bản sau: Nguồn gốc, bản chất, đặc trưng và chức năng; hình thức và bộ máy nhà nước; Nguồn gốc, khái niệm, bản chất của pháp luật; hình thức pháp luật; quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam; Hệ thống chính trị nước CHXHCN Việt Nam, bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam và chế định quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiến pháp; Những vấn đề khái quát nhất của hệ thống pháp luật Việt Nam như pháp luật về hành chính, hình sự, pháp luật dân sự và hôn nhân gia đình, pháp luật về lao động và pháp luật về tố tụng.	2	Học kỳ 2	Tự luận
11	Giáo dục thể chất 2	Học phần giúp người học nâng cao sức khỏe và bước đầu hướng dẫn tập luyện một số bài tập thể lực chuyên môn hỗ trợ cho môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.	1	Học kỳ 2	Thực hành
12	Ngoại ngữ - HP1	Học phần này cung cấp cho người học các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và các kiến thức văn hóa, xã hội nhằm giúp người học	4	Học kỳ 2	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		phát triển năng lực giao tiếp cần thiết và có khả năng vận dụng xử lý các tình huống giao tiếp hàng ngày ở trình độ trên A2.			
13	Tin học căn bản	Học phần Tin học cơ bản bao gồm 6 chương lí thuyết, 4 bài thực hành và 1 bài tập đồ án. Học phần giúp người học có kiến thức và kỹ năng sử dụng máy tính cơ bản để soạn thảo và trình bày tài liệu nghiên cứu khoa học, thiết kế một bài trình chiếu hấp dẫn, lô cuốn, xử lý bảng tính cơ bản. Qua đó, giúp người học sử dụng máy tính như một phương tiện phục vụ mục đích học tập, nghiên cứu và phục vụ công việc sau này.	3	Học kỳ 2	Thực hành
14	Dẫn luận ngôn ngữ học	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKII của chương trình đào tạo bao gồm 2 phần. Là học phần cung cấp cho người học những hiểu biết cơ bản về ngôn ngữ học, tạo điều kiện cho người học hiểu sâu hơn về tiếng Việt và các ngoại ngữ mà họ đang học. Qua học phần này, người học có khả năng vận dụng tốt những hiểu biết về ngôn ngữ và ngôn ngữ học vào việc sử dụng ngôn ngữ, đặc biệt là các ngoại ngữ.	2	Học kỳ 2	Tự luận
15	Nghe 2	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKII của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần hướng dẫn cách phát âm và các bối cảnh giao tiếp cơ bản trong tiếng Nhật. Qua học phần này, người học có thể trao đổi và phát biểu ý kiến về những vấn đề đơn giản như giới thiệu bản thân, thuyết trình về những đề tài xoay xung quanh đời sống hàng ngày.	2	Học kỳ 2	Tự luận
16	Nói 2	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKII của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần hướng dẫn cách phát âm và các bối cảnh giao tiếp cơ bản trong tiếng Nhật. Qua học phần này, người học có thể trao đổi và phát biểu ý kiến về những vấn đề đơn giản như giới thiệu bản thân, thuyết trình về những đề tài xoay xung quanh đời sống hàng ngày.	2	Học kỳ 2	Vấn đáp

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
17	Đọc 2	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKII của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần mang tính nhập môn nhằm hướng dẫn cấu trúc ngữ pháp cơ sở, cung cấp vốn từ vựng cơ sở và một số chữ Hán cơ bản (khoảng 300 chữ Hán). Qua học phần này, người học có thể đọc hiểu những bài đọc đơn giản về các chủ đề xoay quanh cuộc sống hằng ngày và văn hoá Nhật Bản.	2	Học kỳ 2	Tự luận
18	Viết 2	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKII của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần mang tính nhập môn nhằm hướng dẫn cấu trúc ngữ pháp cơ sở, cung cấp vốn từ vựng cơ sở, cách viết chữ Hiragana, Katakana và một số chữ Hán cơ bản (khoảng 300 chữ Hán). Qua học phần này, người học có thể viết được những đoạn văn cơ bản như giới thiệu bản thân và về các chủ đề xoay quanh cuộc sống hằng ngày và văn hoá Nhật Bản.	2	Học kỳ 2	Tự luận
19	Kinh tế chính trị học Mác – Lênin	Học phần Kinh tế chính trị Mác – Lênin trang bị cho người học những tri thức kinh tế chính trị về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và những vấn đề kinh tế chính trị của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	2	Học kỳ 2	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, tiểu luận
20	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Đây là học phần bắt buộc thuộc nhóm học phần đại cương cho người học toàn trường. Học phần này được giảng dạy vào học kỳ II (năm thứ nhất). Học phần gồm 7 chương: chương 1 trình bày những vấn đề cơ bản có tính nhập môn của Chủ nghĩa xã hội khoa học (quá trình hình thành, phát triển của Chủ nghĩa xã hội khoa học); từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung cơ bản của CNXHKH.	2	Học kỳ 2	Tự luận, thuyết trình
21	Giáo dục thể chất 3	Học phần giúp người học tăng khả năng phối hợp vận động, lượng vận động trong thể lực chung và thể lực chuyên môn thông qua các bài tập thể lực đa dạng, chuyên biệt, bước đầu làm quen các hình thức và luật thi đấu của các môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.	1	Học kỳ 3	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
22	Ngoại ngữ HP 2	Học phần này giúp người học hệ thống hóa lại các kiến thức từ vựng, ngữ pháp, văn hóa, xã hội và phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng vào xử lý các tình huống giao tiếp thông thường hoặc đặc biệt ở trình độ cận B1.	3	Học kỳ 3	Tự luận
23	Nghe 3	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKIII của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần cung cấp về ngữ âm ở trình độ trung cấp, chú trọng nghe hiểu bối cảnh giao tiếp. Qua học phần này, người học có khả năng nghe hiểu và hồi đáp ý kiến của người khác và trao đổi về những đề tài về cuộc sống xung quanh mình, thể hiện cảm xúc khi giao tiếp bằng tiếng Nhật.	2	Học kỳ 3	Tự luận
24	Nói 3	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKIII của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần cung cấp về ngữ âm ở trình độ trung cấp, chú trọng khả năng giao tiếp. Qua học phần này, người học có khả năng nêu ý kiến cá nhân và trao đổi về những đề tài về cuộc sống xung quanh mình, thể hiện cảm xúc khi giao tiếp bằng tiếng Nhật.	2	Học kỳ 3	Vấn đáp
25	Đọc 3	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKIII của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học hướng dẫn kỹ năng đọc hiểu, tóm ý trong các lĩnh vực đời sống, xã hội và cung cấp thêm khoảng 500 chữ Hán. Qua học phần này, người học có thể khả năng đọc hiểu những bài đọc về các chủ đề về xã hội.	2	Học kỳ 3	Tự luận
26	Viết 3	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKIII của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần hướng dẫn kỹ năng viết lĩnh vực đời sống, xã hội và cung cấp thêm khoảng 500 chữ Hán. Qua học phần này, người học có thể viết được những đoạn văn về các chủ đề về xã hội.	2	Học kỳ 3	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
27	Văn hóa văn minh Nhật Bản	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKIII của chương trình đào tạo bao gồm 2 phần. Là học phần cung cấp cho người học tri thức cơ bản về những mặt chính trong các mặt sinh hoạt của người Nhật (ví dụ như ăn, mặc, ở, đi lại, chi tiêu, mua sắm, lễ hội, vui chơi giải trí, học tập v.v...), các kiến thức về địa lý, lịch sử Nhật Bản. Từ đó, người học có kỹ năng tìm hiểu, nghiên cứu xã hội Nhật Bản và so sánh với xã hội Việt Nam	2	Học kỳ 3	Tự luận
28	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Đây là học phần bắt buộc thuộc nhóm học phần đại cương cho người học toàn trường. Học phần này được giảng dạy vào học kỳ 4 (năm thứ 2). Học phần gồm 3 chương, giúp cho người học những kiến thức cơ bản như sau: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Khái quát về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc; Khái quát về quá trình Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 – 1975) và quá trình cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 -2018).	2	Học kỳ 4	Tự luận, tiểu luận
29	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần gồm 6 chương cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh; về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về Đảng Cộng sản và nhà nước Việt Nam; về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; về văn hóa, đạo đức, con người.	2	Học kỳ 4	Tự luận, tiểu luận
30	Nghe 4	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKIV của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần cung cấp về ngữ âm ở trình độ trung cấp, chú trọng nghe hiểu bối cảnh giao tiếp. Qua học phần này, người học có khả năng nghe hiểu và hồi đáp ý kiến của người khác và trao đổi về những đề tài mang tính nghị luận xã hội, trao đổi và giao tiếp ở mức độ trung cấp.	2	Học kỳ 4	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
31	Nói 4	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKIV của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần cung cấp về ngữ âm ở trình độ trung cấp, chú trọng khả năng giao tiếp. Qua học phần này, người học có khả năng làm việc nhóm và thuyết trình về những đề tài mang tính nghị luận xã hội, trao đổi và giao tiếp ở mức độ trung cấp.	2	Học kỳ 4	Vấn đáp
32	Đọc 4	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKIV của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần cung cấp cấu trúc ngữ pháp ở trình độ trung cấp thêm khoảng 500 chữ Hán. Qua học phần này, người học có khả năng đọc hiểu những văn bản tiếng Nhật về đề tài xã hội, học thuật ở mức độ trung cấp.	2	Học kỳ 4	Tự luận
33	Viết 4	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKIV của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần hướng dẫn kỹ năng viết về lĩnh vực đời sống, xã hội và cung cấp thêm khoảng 500 chữ Hán. Qua học phần này, người học có thể viết được những đoạn văn về các chủ đề về đề tài xã hội, học thuật ở mức độ trung cấp.	2	Học kỳ 4	Tự luận
34	Ngoại ngữ HP 3	Học phần này giúp người học củng cố và bổ sung các kiến thức ngôn ngữ, văn hóa, xã hội, phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng tốt trong việc giải quyết các tình huống giao tiếp ở trình độ B1.	3*	Học kỳ 4	Tự luận
35	Dịch nói 1	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKIV của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần mang tính nhập môn nhằm hướng dẫn làm quen với kỹ năng dịch, kỹ năng nghe hiểu và ghi nhớ trong dịch Nhật - Việt. Qua học phần này, người học có khả năng dịch chính xác những cấu trúc đặc trưng trong tiếng Nhật và tiếng Việt trong các ngữ cảnh khác nhau. Ví dụ: <ul style="list-style-type: none"> ● Dịch các câu chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi ● Dịch lời giới thiệu (cá nhân, công ty...) 	2	Học kỳ 4	Vấn đáp

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		<ul style="list-style-type: none"> ● Dịch lời mở đầu trong các cuộc gặp mặt ● Dịch lời khen ngợi ● Dịch sự phê phán, phản đối ● Dịch những câu nói thể hiện thái độ, quan điểm ● Dịch những lời dẫn dắt chương trình của người dẫn chương trình, người chủ tọa cuộc họp. 			
36	Dịch viết 1	<p>Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKV của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần hướng dẫn một số kỹ năng phân tích ngữ pháp, liên kết văn bản trong văn bản tiếng Việt và tiếng Nhật, tìm chỗ bất hợp lý và khắc phụ. Qua học phần này, người học có khả năng tìm phương án dịch đảm bảo đúng ở cấp độ từ vựng và ngữ pháp; sử dụng chính xác từ vựng, cấu trúc ngữ pháp và cách diễn đạt cần thiết đối với các chủ đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Biên bản họp ● Báo cáo công việc ● Nội quy, quy tắc ● Tài liệu giới thiệu tổ chức, công ty ● Biên bản, bản thỏa thuận. 	3	Học kỳ 4	Tự luận
37	Lịch sử Nhật Bản	<p>Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKIV của chương trình đào tạo bao gồm 7 phần. Là học phần cung cấp cho người học tri thức cơ bản về các thời đại lịch sử Nhật Bản, các bối cảnh, đặc điểm lịch sử gây ảnh hưởng đến sự hình thành và biến đổi trong tiếng Nhật, văn hoá Nhật. Từ đó, người học có kỹ năng tìm hiểu, nghiên cứu lịch sử Nhật Bản và so sánh với lịch sử Việt Nam</p>	2	Học kỳ 4	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
38	Văn học Nhật Bản	<p>Học phần chuyên môn tự chọn được tổ chức giảng dạy ở học kì IV của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần cung cấp kiến thức cơ bản và khái quát về sự ra đời và phát triển của nền văn học Nhật Bản thời tối cổ đại cho đến ngày nay, bối cảnh lịch sử, các đặc điểm của nền văn học, các dòng văn học hay, các khuynh hướng sáng tác trong văn học, các thể loại văn học, các tác giả và tác phẩm chính, nội dung chính của các tác phẩm nổi tiếng trong từng thời kì phát triển của văn học Nhật Bản. Qua học phần này, người học có khả năng dịch chính xác, chuyển tải đầy đủ ý, để hiểu một tác phẩm văn học Nhật sang tiếng Việt.</p>	2	Học kỳ 4	Báo cáo
39	Giao tiếp liên văn hóa	<p>Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKIV của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần cung cấp cho người học một cách tiếp cận với những nền văn hóa của dân tộc khác nói chung, Nhật Bản nói riêng, giúp người học thay đổi quan niệm về bối cảnh giao tiếp trong giai đoạn hiện nay. Từ đó, người học có kĩ năng tìm hiểu, nghiên cứu văn hoá và tiến hành giao tiếp có hiệu quả hơn.</p>	2	Học kỳ 4	Tự luận
40	Phong cách học tiếng Nhật	<p>Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKIV của chương trình đào tạo bao gồm 15 phần. Là học phần cung cấp tri thức cơ bản về phong cách học nói chung và phong cách học tiếng Nhật nói riêng. Qua học phần này, người học có khả năng sử dụng các phong cách chức năng của hoạt động lời nói trong tiếng Nhật như phong cách hành chính, phong cách khoa học, phong cách báo chí.</p>	2	Học kỳ 4	Tự luận
41	Ngôn ngữ học tiếng Nhật	<p>Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKIV của chương trình đào tạo bao gồm 15 phần. Là học phần cung cấp các yếu tố cơ bản trong Tiếng Nhật bao gồm ngữ pháp, từ loại, phát âm,... đồng thời có những giải thích và ví dụ cụ thể. Qua học phần này, người học có khả năng sử dụng từ vựng, học ngữ pháp chính xác có ý thức trên cơ sở lí thuyết đã học về hệ thống ngôn ngữ học tiếng Nhật.</p>	2	Học kỳ 4	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
42	Từ vựng học (tiếng Nhật)	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKIV của chương trình đào tạo bao gồm 2 phần. Là học phần cung cấp kỹ năng cơ bản về từ vựng tiếng Nhật, giúp người học hiểu sâu, nắm vững hơn về tiếng Nhật, đặc biệt là giúp họ nắm bắt từ vựng một cách có hệ thống. Qua học phần này, người học có khả năng tự nghiên cứu tài liệu để nắm được hệ thống kiến thức về từ vựng tiếng Nhật, biết đưa ra quy tắc về học từ một cách hệ thống, cơ bản để nghiên cứu so sánh đối chiếu từ vựng tiếng Nhật với tiếng Việt.	2	Học kỳ 4	Tự luận
43	Ngữ âm học (tiếng Nhật)	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKIV của chương trình đào tạo bao gồm 3 phần. Là học phần cung cấp kiến thức khái quát về ngữ âm, ngữ âm học, bộ máy phát âm, hệ thống nguyên âm, phụ âm, âm ngắt, âm dài, cấu tạo âm, sự khác nhau về trọng âm giữa các vùng ở Nhật Bản, trọng âm tiếng chuẩn Tokyo, ngữ điệu, trọng âm và ngữ điệu, sự khác nhau về ngữ điệu của các phương ngữ. Qua học phần này, người học có khả năng chỉnh âm có ý thức trên cơ sở lí thuyết đã học về hệ thống âm tiếng Nhật.	2	Học kỳ 4	Tự luận
44	Lịch sử văn học Nhật Bản	Học phần chuyên môn tự chọn khối Văn hóa được tổ chức giảng dạy ở học kì IV của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần cung cấp kiến thức cơ bản và khái quát về sự ra đời và phát triển của nền văn học Nhật Bản thời tới cổ đại cho đến ngày nay, bối cảnh lịch sử, các đặc điểm của nền văn học, các dòng văn học hay, các khuynh hướng sáng tác trong văn học, các thể loại văn học, các tác giả và tác phẩm chính, nội dung chính của các tác phẩm nổi tiếng trong từng thời kì phát triển của văn học Nhật Bản. Qua học phần này, người học có khả năng dịch chính xác, chuyển tải đầy đủ ý, dễ hiểu một tác phẩm văn học Nhật sang tiếng Việt.	2	Học kỳ 4	Tự luận
45	Xã hội Nhật Bản đương đại	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKVI của chương trình đào tạo bao gồm 10 phần. Là học phần cung cấp cho người	2	Học kỳ 4	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		học kiến thức về đời sống xã hội Nhật Bản, những nét đặc trưng tiêu biểu trong đời sống sinh hoạt hiện nay của người Nhật như những nét tiêu biểu của xã hội Nhật Bản, đời sống, cách suy nghĩ của người Nhật Bản, những xu hướng hiện nay của người Nhật như tỉ lệ sinh con giảm, sự già hoá dân số. Qua học phần này, người học có khả năng đưa ra những nhận định độc lập, khách quan, biện luận các vấn đề liên quan đến xã hội.			
46	Nghe 5	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKV của chương trình đào tạo bao gồm 4 phần. Là học phần cung cấp các kiến thức về hiện tượng và vấn đề xã hội. Qua học phần này, người học có khả năng nghe hiểu về các câu hỏi phỏng vấn khi du học và xin việc xoay quanh những vấn đề xã hội.	2	Học kỳ 5	Tự luận
47	Nói 5	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKV của chương trình đào tạo bao gồm 4 phần. Là học phần hướng dẫn về cách trình bày các hiện tượng và vấn đề xã hội. Qua học phần này, người học có thể trả lời các câu hỏi phỏng vấn khi du học và xin việc xoay quanh những vấn đề xã hội.	2	Học kỳ 5	Vấn đáp
48	Đọc 5	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKV của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần cung cấp cấu trúc ngữ pháp ở trình độ cao cấp. Qua học phần này, người học có khả năng đọc hiểu những văn bản tiếng Nhật như báo chí, tài liệu khoa học, tài liệu nghiên cứu ở mức độ cao cấp.	2	Học kỳ 5	Tự luận
49	Viết 5	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKV của chương trình đào tạo bao gồm 4 phần. Là học phần cung cấp các kiến thức về hiện tượng và vấn đề xã hội. Qua học phần này, người học có khả năng nghe hiểu về các câu hỏi phỏng vấn khi du học và xin việc xoay quanh những vấn đề xã hội.	2	Học kỳ 5	Tự luận
50	Dịch nói 2	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKV của	2	Học kỳ 5	Vấn đáp

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		<p>Chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần hướng dẫn các kỹ năng dịch, kỹ năng nghe hiểu và ghi nhớ, cách xử lý thông tin khi dịch. Qua học phần này, người học có khả năng dịch chính xác một số mẫu tin, thông báo ngắn theo các chủ đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Tin vắn, thời sự trong nước. ● Tin tức về Nhật Bản. ● Tin quốc tế (chính trị, văn hóa, thể thao, giáo dục, kinh tế) ● Hoạt động của lãnh đạo Đảng và Nhà Nước ● Động thái chính trong ngoại giao, hợp tác Việt- Nhật ● Đón tiếp khách đến thăm và làm việc 			
51	Dịch viết 2	<p>Người học nắm được một số kỹ năng phân tích ngữ pháp, liên kết văn bản trong văn bản tiếng Việt và tiếng Nhật, tìm chỗ bất hợp lý và khắc phục.</p> <p>Người học có khả năng tìm phương án dịch đảm bảo đúng ở cấp độ từ vựng và ngữ pháp. Người học nắm được một lượng từ vựng, cấu trúc ngữ pháp và cách diễn đạt cần thiết đối với các chủ đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Biên bản họp ● Báo cáo công việc ● Nội quy, quy tắc ● Tài liệu giới thiệu tổ chức, công ty ● Biên bản, bản thỏa thuận 	2	Học kỳ 5	Tự luận
52	Ngôn ngữ học đối chiếu Việt-Nhật	<p>Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKV của chương trình đào tạo bao gồm 15 phần. Là học phần cung cấp kiến thức cơ bản về ngôn ngữ học đối chiếu: khái niệm ngôn ngữ học đối chiếu, mục đích của việc nghiên cứu đối chiếu các ngôn ngữ, các nguyên tắc đối chiếu các ngôn ngữ, thủ pháp đối chiếu. Qua học phần này, người học có khả năng thực hành đối chiếu tiếng Việt với một số ngôn ngữ khác.</p>	2	Học kỳ 5	Báo cáo

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
53	Ngữ pháp học (tiếng Nhật)	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKV của chương trình đào tạo bao gồm 10 phần. Là học phần cung cấp kiến thức nền tảng nhất của ngôn ngữ học tri nhận như sự ra đời, các xu hướng chính, các nguyên lí của ngôn ngữ học tri nhận, ý niệm và ý niệm hóa, phạm trù và phạm trù hóa, ẩn dụ và hoán dụ tri nhận, phạm trù xuyên tâm, kết cấu, vấn đề hình/nền, mối quan hệ giữa ngôn ngữ-tri nhận-văn hóa. Qua học phần này, người học có khả năng sử dụng ngữ pháp chính xác có ý thức trên cơ sở lí thuyết đã học về hệ thống ngữ pháp tiếng Nhật.	2	Học kỳ 5	Tự luận
54	Ngôn ngữ học tri nhận (tiếng Nhật)	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKV của chương trình đào tạo bao gồm 3 phần. Là học phần cung cấp kiến thức nền tảng nhất của ngôn ngữ học tri nhận như sự ra đời, các xu hướng chính, các nguyên lí của ngôn ngữ học tri nhận, ý niệm và ý niệm hóa, phạm trù và phạm trù hóa, ẩn dụ và hoán dụ tri nhận, phạm trù xuyên tâm, kết cấu, vấn đề hình/nền, mối quan hệ giữa ngôn ngữ-tri nhận-văn hóa. Qua học phần này, người học có khả năng tự nghiên cứu tài liệu để nắm được hệ thống kiến thức về từ vựng tiếng Nhật, biết đưa ra quy tắc về học từ một cách hệ thống, cơ bản để nghiên cứu so sánh đối chiếu từ vựng tiếng Nhật với tiếng Việt.	2	Học kỳ 5	Trắc nghiệm
55	Nghệ thuật Nhật Bản	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKVI của chương trình đào tạo bao gồm 9 phần. Là học phần cung cấp cho người học đầy đủ về các loại hình nghệ thuật Nhật Bản. Từ đó, người học có khả năng thực hành những loại hình nghệ thuật đơn giản, ứng dụng các kiến thức về nghệ thuật Nhật Bản và hình thành ý thức giữ gìn nghệ thuật Việt Nam.	2	Học kỳ 5	Tự luận
56	Văn hóa truyền thống Nhật Bản	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKV của chương trình đào tạo bao gồm 9 phần. Là học phần cung cấp cho người học cách hành xử văn hóa, nhận biết sự khác nhau giữa văn hóa truyền	2	Học kỳ 5	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		thống Nhật Bản và Việt Nam. Từ đó, người học ứng dụng các kiến thức văn hóa Nhật Bản và hình thành ý thức giữ gìn bản sắc văn hóa Việt Nam.			
57	Văn hóa kinh doanh Nhật Bản	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKV của chương trình đào tạo bao gồm 9 phần. Là học phần cung cấp cho người học các kiến thức: nguyên nhân chính làm nên sự đặc thù của văn hóa doanh nghiệp Nhật Bản, những nét độc đáo trong văn hóa kinh doanh Nhật Bản... để giúp người học hiểu được cách thức làm việc, cách quản lý, cách ứng xử với lãnh đạo, đồng nghiệp, khách hàng 1 tổ chức kinh doanh theo đúng kiểu Nhật Bản. Từ đó, người học có khả năng thực hành những loại hình nghệ thuật đơn giản, ứng dụng các kiến thức về nghệ thuật Nhật Bản và hình thành ý thức giữ gìn nghệ thuật Việt Nam.	2	Học kỳ 5	Tự luận
58	Nghe 6	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKVI của chương trình đào tạo bao gồm 4 phần. Là học phần hướng dẫn kỹ năng trao đổi được những đề tài mang tính học thuật ở mức độ cao cấp. Qua học phần này, người học có nghe hiểu về những vấn đề xã hội, học thuật ở mức độ cao cấp.	2	Học kỳ 6	Tự luận
59	Nói 6	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKVI của chương trình đào tạo bao gồm 4 phần. Là học phần hướng dẫn kỹ năng trao đổi được những đề tài mang tính học thuật ở mức độ cao cấp. Qua học phần này, người học có khả năng thuyết trình, bàn bạc về những vấn đề xã hội, học thuật ở mức độ cao cấp.	2	Học kỳ 6	Vấn đáp
60	Đọc 6	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKVI của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần cung cấp cấu trúc ngữ pháp ở trình độ cao cấp. Qua học phần này, người học có khả năng đọc hiểu những văn bản tiếng Nhật như báo chí, tài liệu khoa học, tài liệu nghiên cứu ở mức độ cao cấp.	2	Học kỳ 6	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
61	Viết 6	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKVI của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần cấp cấu trúc ngữ pháp ở trình độ cao cấp. Qua học phần này, người học có thể viết được bài văn trình bày quan điểm về các chủ đề về đề tài xã hội, học thuật ở mức độ cao cấp.	2	Học kỳ 6	Tự luận
62	Tiếng Nhật thương mại	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở học kì VI của chương trình đào tạo bao gồm 6 phần. Là học phần cung cấp một số khái niệm, thuật ngữ về văn phòng – thương mại, hệ thống cơ quan hành chính, tổ chức trong công ty Nhật Bản, so sánh với các cơ quan, tổ chức tương đương Việt Nam. Qua học phần này, người học có khả năng biên, phiên dịch Nhật – Việt trong so các doanh nghiệp Nhật Bản.	3	Học kỳ 6	Tự luận
63	Tiếng Nhật y học	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở học kì VI của chương trình đào tạo bao gồm 9 phần. Là học phần cung cấp các thuật ngữ, khái niệm trong bối cảnh chăm sóc y tế bằng tiếng Nhật. Qua học phần này, người học có khả năng biên, phiên dịch Nhật – Việt trong môi trường chăm sóc y tế.	3	Học kỳ 6	Tự luận
64	Thực hành nghề nghiệp	Học phần Thực hành nghề nghiệp là học phần nghề nghiệp bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở học kì VI của chương trình đào tạo bao gồm 4 phần. Là học phần hướng dẫn làm quen với môi trường làm việc thực tế thông qua những buổi hội thảo, nói chuyện, chuyên đề và tọa đàm, giao lưu với các công ty và cơ quan có nhu cầu sử dụng tiếng Nhật. Qua học phần này, người học được tổ chức những buổi đi thực tế và giao lưu tại cơ sở để hiểu rõ hơn về nội dung công việc và chuẩn bị cho kì rèn luyện nghiệp vụ.	2	Học kỳ 6	Tự luận
65	Ngôn ngữ học xã hội Tiếng Nhật	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKVI của chương trình đào tạo bao gồm 4 phần. Là học phần cung cấp khái niệm cơ bản về ngôn ngữ xã hội học nói chung và ngôn ngữ xã hội học tiếng Nhật nói riêng, các vấn đề biến thể, tầng lớp xã hội, giới tính, giao thoa	2	Học kỳ 6	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		ngôn ngữ và văn hóa đối với tiếng Nhật. Qua học phần này, người học có khả năng tự nghiên cứu tài liệu để nắm được hệ thống kiến thức về những biến thể của ngôn ngữ và tác động của xã hội, văn hóa, thế hệ, giới tính, cộng đồng lên ngôn ngữ, biết đưa ra quy tắc về học từ một cách hệ thống, cơ bản để nghiên cứu so sánh đối chiếu tiếng Nhật với tiếng Việt.			
66	Ngữ dụng học tiếng Nhật	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKVI của chương trình đào tạo bao gồm 7 phần. Là học phần cung cấp kiến thức cơ bản về ngữ dụng học và ngữ dụng học tiếng Nhật, lý thuyết hội thoại, các kỹ năng phân tích ngữ cảnh, văn cảnh, nghĩa hiển ngôn và hàm ngôn, kỹ năng phân tích diễn ngôn, v.v. Qua học phần này, người học có khả năng sử dụng các cách diễn đạt chính xác có ý thức trên cơ sở lí thuyết đã học về ngữ dụng học tiếng Nhật.	2	Học kỳ 6	Tự luận
67	Tư tưởng văn minh Nhật Bản	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKVI của chương trình đào tạo bao gồm 2 phần. Là học phần cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về nguồn gốc và bản chất của văn minh, các tiêu chí xác định và đánh giá một nền văn minh tiên tiến trong những nền văn minh của xã hội loài người, các thời đại phát triển văn minh Nhật Bản, xu hướng hiện nay của văn minh Nhật Bản. Từ đó, người học có kỹ năng tìm hiểu, nghiên cứu tư tưởng xã hội Nhật Bản và so sánh với Việt Nam.	2	Học kỳ 6	Tự luận
68	Đất nước học Nhật Bản	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKVI của chương trình đào tạo bao gồm 9 phần. Là học phần cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về và khái quát về những yếu tố và nhân tố tạo thành đất nước Nhật Bản như: đặc điểm địa lý, văn hóa, con người, kinh tế. Từ đó, người học có kỹ năng tìm hiểu, nghiên cứu về đất nước Nhật Bản và so sánh với Việt Nam.	2	Học kỳ 6	Tự luận
69	Dịch tác phẩm	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKVII của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần mang tính nhập môn nhằm hướng dẫn nâng cao kỹ thuật dịch. Qua học phần này, người học	3	Học kỳ 7	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		có khả năng dịch chính xác, chuyển tải đầy đủ ý, dễ hiểu một tác phẩm văn học Nhật sang tiếng Việt.			
70	Tiếng Nhật kinh tế	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở học kì VI của chương trình đào tạo bao gồm 9 phần. Là học phần cung cấp các khái niệm, thuật ngữ về kinh tế bằng tiếng Nhật, các đặc trưng của các mô hình kinh tế. Qua học phần này, người học có khả năng biên, phiên dịch Nhật – Việt trong lĩnh vực kinh tế và thương mại.	3	Học kỳ 7	Tự luận
71	Thực tập nghề nghiệp 1	Học phần Thực tập nghề nghiệp 1 là học phần bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở học kì VII của chương trình đào tạo bao gồm 4 phần. Người học tự liên hệ và làm việc với các công ty, nhà sản xuất để tìm hiểu tình hình thực tế, chuẩn bị cho kỳ thực tập chính cuối khóa. Thông qua rèn luyện nghiệp vụ, người học có sự tìm hiểu thực tế về các môi trường làm việc có liên quan đến biên – phiên dịch tiếng Nhật để từ đó có sự định hướng cụ thể về nghề nghiệp cũng như lựa chọn địa điểm thực tập cho kỳ thực tập cuối khóa.	2	Học kỳ 7	Thực hành
72	Dịch viết 3	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKVII của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần hướng dẫn một số kỹ năng phân tích ngữ pháp, liên kết văn bản trong văn bản tiếng Việt và tiếng Nhật, tìm chỗ bất hợp lý và khắc phục. Qua học phần này, người học có khả năng dịch đại ý, tóm lược đến dịch chi tiết, dịch triển khai và dịch chính xác các đoạn văn về các chủ đề đưa ra.	3	Học kỳ 7	Tự luận
73	Dịch nói 3	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKVII của chương trình đào tạo bao gồm 5 phần. Là học phần hướng dẫn các kỹ năng trong việc dịch đại ý, tóm lược đến dịch chi tiết, dịch triển khai. Qua học phần này, người học có khả năng dịch chính xác các chủ đề di dân, ASEAN, APEC, WTO, chính trị, đô thị hóa, khủng hoảng kinh tế,...	3	Học kỳ 7	Vấn đáp

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
74	Ngôn ngữ vùng miền (tiếng Nhật)	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKVIII của chương trình đào tạo bao gồm 7 phần. Là học phần cung cấp những khái niệm cơ bản về các ngôn ngữ vùng miền của Nhật Bản. Qua học phần này, người học có khả năng giải thích một số từ ngữ, cách diễn đạt mang tính vùng miền đặc trưng của Nhật Bản.	3	Học kỳ 7	Tự luận
75	Tiếng Nhật nhà hàng – khách sạn	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKVII của chương trình đào tạo bao gồm 14 phần. Là học phần cung cấp các thuật ngữ, khái niệm trong bối cảnh chăm sóc khách hàng, giao dịch tại nhà hàng, khách sạn bằng tiếng Nhật. Qua học phần này, người học có khả năng biên, phiên dịch Nhật – Việt trong môi trường dịch vụ và xử lý các tình huống ở môi trường làm việc này.	3	Học kỳ 7	Tự luận
76	Tiếng Nhật du lịch	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở học kỳ VII của chương trình đào tạo bao gồm 14 phần. Là học phần cung cấp các khái niệm, thuật ngữ về du lịch bằng tiếng Nhật, các đặc trưng của các mô hình du lịch. Qua học phần này, người học có khả năng biên, phiên dịch Nhật – Việt trong nghiệp vụ du lịch.	3	Học kỳ 7	Tự luận
77	Tiếng Nhật công nghệ - thông tin	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở HKVII của chương trình đào tạo bao gồm 14 phần. Là học phần cung cấp các khái niệm, thuật ngữ về công nghệ thông tin bằng tiếng Nhật, các đặc trưng của các mô hình công nghệ thông tin. Qua học phần này, người học có khả năng biên, phiên dịch Nhật – Việt trong lĩnh vực công nghệ thông tin.	3	Học kỳ 7	Tự luận
78	Lý luận về phương pháp giảng dạy tiếng Nhật	Học phần chuyên môn bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở học kỳ VII của chương trình đào tạo bao gồm 2 phần. Là học phần cung cấp kỹ thuật xây dựng giáo án và phương pháp tiến hành bài giảng, thành thạo các kỹ thuật giảng dạy tiếng Nhật ở trình độ sơ cấp N5 cả về mặt lý thuyết và thực hành. Qua học phần này, người học có khả năng giảng dạy cụ thể đối với hệ thống chữ viết tiếng Nhật, các hiện tượng ngữ pháp, từ vựng xuất hiện ở trình độ sơ cấp N5.	3	Học kỳ 7	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
79	Thực tập nghề nghiệp 2	<p>Học phần Thực tập nghề nghiệp 2 là học phần nghề nghiệp bắt buộc được tổ chức giảng dạy ở học kì VIII của chương trình đào tạo bao gồm 4 phần. Người học bước đầu áp dụng những kiến thức đã học về kỹ thuật dịch vào môi trường thực tế, hoàn thiện hơn kỹ năng dịch để thích hợp với môi trường làm việc. Nội dung thực tập tập trung vào việc thực hành kỹ năng dịch thuật trong các môi trường như hướng dẫn du lịch, dịch sách, dịch tư liệu, hợp đồng, dịch các nội dung chuyên môn trong kỹ thuật, công nghệ thông tin... tại các công ty du lịch, tư vấn du học, văn phòng dịch thuật, các tổ chức và công ty có nhu cầu sử dụng thông dịch viên tiếng Nhật...</p>	6	Học kỳ 8	Thực hành
80	Giáo dục Quốc phòng – Học phần I	<p>Học phần giúp người học có những kiến thức cơ bản: Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; Kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại; Những vấn đề cơ bản về lịch sử nghệ thuật quân sự Việt Nam; Xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, biên giới quốc gia trong tình hình mới; Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên quốc phòng; Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Những vấn đề cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Thông qua đó giúp người học phân tích được những vấn đề cơ bản về chủ trương, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, yêu chủ nghĩa xã hội, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc. Trên cơ sở đó, người học vận dụng để giải thích được các vấn đề về đường lối quân sự của Đảng.</p>	45 tiết	Học kỳ hè	Trắc nghiệm, Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
81	Giáo dục Quốc phòng – Học phần II	<p>Học phần bao gồm 7 chương, giúp cho người học vận dụng những kiến thức cơ bản về phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam; phòng chống các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam; phòng chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; phòng chống vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông; phòng chống một số loại tội phạm xâm hại danh dự, nhân phẩm của người khác; vấn đề an toàn thông tin và phòng chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng; an ninh phi truyền thống và các mối đe dọa an ninh phi truyền thống ở Việt Nam. Thông qua đó giúp người học phân tích được những vấn đề cơ bản về công tác quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc.</p>	30 tiết	Học kỳ hè	Trắc nghiệm, Tự luận
82	Giáo dục Quốc phòng – Học phần III	<p>Học phần giúp người học có kỹ năng thực hiện chế độ sinh hoạt, học tập công tác ngày, tuần; thực hiện các chế độ nề nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại; thực hiện Điều lệnh đội ngũ từng người có súng; Đội ngũ đơn vị và sử dụng bản đồ địa hình quân sự; Phòng chống địch tiến công bằng vũ khí công nghệ cao; Ba môn quân sự phối hợp; Hiểu biết chung về các Quân, Binh chủng trong quân đội nhân dân Việt Nam.</p>	30 tiết	Học kỳ hè	Vấn đáp, Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
83	Giáo dục Quốc phòng – Học phần IV	Học phần giúp người học nắm bắt kỹ thuật và có kỹ năng bắn súng tiểu liên AK, sử dụng một số loại lựu đạn thông thường; thực hiện chiến thuật từng người trong chiến đấu tiến công, từng người trong chiến đấu phòng ngự, từng người làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác.	60 tiết	Học kỳ hè	Trắc nghiệm, Tự luận

2. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp: Không có

HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Văn Sơn